**CHỦ ĐỀ 3. OXYGEN VÀ KHÔNG KHÍ**

1. Nhận định nào dưới đây là đúng khi nói về tính chất của khí oxygen?
2. Oxygen tồn tại ở thể khí, không màu, không mùi, không vị ở điều kiện nhiệt độ phòng.
3. Khí oxygen tan nhiều trong nước.
4. Khí oxygen nhẹ hơn không khí.
5. Trong không khí, oxygen chiếm thể tích nhiều nhất.
6. Cho một que đóm tàn đỏ vào một lọ thủy tinh chứa khí oxygen. Thấy que đóm bùng cháy. Thí nghiệm này cho thấy vai trò gì của khí oxygen?
7. Oxygen là chất khí duy trì sự sống.
8. Oxygen là chất khí duy trì sự cháy.
9. Oxygen là chất khí duy trì sự sống và sự cháy.
10. Oxygen là chất khí chỉ duy trì sự cháy, không duy trì sự sống.
11. Quá trình nào sau đây cần oxygen?
12. Hô hấp.
13. Quang hợp.
14. Bay hơi.
15. Nóng chảy.
16. Trong không khí oxygen chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm thể tích?
17. 21% B. 1% C. 78% D. 100%
18. Chất nào sau đây chiếm tỉ lệ thể tích lớn nhất trong không khí?
19. Oxygen. B. Hydrogen. C. Nitrogen. D. Carbon dioxide.
20. Trong bản tin dự báo thời tiết thường có dự báo về độ ẩm của không khí. Điều đó chứng tỏ trong không khí chứa chất gì ? Chất đó được tạo ra từ đâu?
21. Không khí chứa oxygen do cây xanh tạo nên.
22. Không khí chứa carbon dioxide do khí từ các nhà máy, phương tiện giao thông và hô hấp của sinh vật tạo nên.
23. Không khí chứa hơi nước do nước bay hơi từ ao, hồ, sông, suối, biển.
24. Không khí chứa sẵn khí nitrogen.
25. Không khí cung cấp chất khí nào cho quá trình quang hợp ở thực vật và giữ ấm cho Trái Đất ?
26. Oxygen. B. Hydrogen. C. Nitrogen. D. Carbon dioxide.
27. Nitrogen trong không khí có vai trò nào sau đây?
28. Cung cấp đạm tự nhiên cho cây trồng.
29. Hình thành sấm sét.
30. Tham gia quá trình quang hợp của cây.
31. Tham gia quá trình tạo mây.
32. Không khí cung cấp chất khí nào giúp duy trì sự sống trên Trái Đất, duy trì sự cháy của nhiên liệu?
33. Oxygen. B. Hydrogen. C. Nitrogen. D. Carbon dioxide
34. Những biểu hiện nào sau đây thể hiện không khí bị ô nhiễm?
35. Đất bị nhiễm mặn, bạc màu, nghèo chất dinh dưỡng.
36. Giảm tầm nhìn; có mùi khó chịu; da, mắt bị kích ứng, nhiễm các bệnh về đường hô hấp; sương mù giữa ban ngày, mưa acid…
37. Nguồn nước sạch cạn kiệt, nước bị nhiễm bẩn.
38. Tình trạng xói mòn, lũ lụt sạt lở đất diễn ra nghiêm trọng.
39. Các chất nào sau đây không gây ô nhiễm không khí ?
40. Tro bay và khói.
41. Oxygen.
42. Bụi.
43. Khí thải từ nhà máy và phương tiện giao thông.
44. Nguồn nào sau đây không gây ô nhiễm không khí ?
45. Cháy rừng.
46. Nhà máy nhiệt điện.
47. Phương tiện giao thông di chuyển bằng năng lượng mặt trời.
48. Đốt rơm rạ, đốt rác.
49. Sử dụng năng lượng nào gây ô nhiễm môi trường không khí nhiều nhất?
50. Điện gió.
51. Điện mặt trời.
52. Nhiệt điện.
53. Thuỷ điện.
54. Nguyên nhân chủ yếu của tăng lượng khí carbon dioxide trong bầu khí quyển của Trái Đất qua 150 năm qua là gì?
55. Hô hấp của con người và các sinh vật khác.
56. Tăng trồng cây nông nghiệp trên toàn thế giới.
57. Tăng dân số.
58. Đốt cháy một lượng lớn gỗ củi và nhiên liệu hóa thạch.
59. Hoạt động nào sau đây làm ô nhiễm môi trường không khí?
60. Hút thuốc lá.
61. Quét rác.
62. Trồng rau trong nhà kính.
63. Tỉa cành cây.
64. Biện pháp nào sau đây giúp làm chậm lại quá trình nóng lên toàn cầu?
65. Sử dụng nhiên liệu hóa thạch, củi, gỗ.
66. Thay thế sử dụng năng lượng hóa thạch bằng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
67. Khai thác rừng.
68. Sử dụng phương tiện chạy bằng xăng.
69. Biện pháp nào sau đây không giúp bảo vệ không khí chống ô nhiễm?
70. Đốt rừng, chặt cây để làm nương rẫy.
71. Trồng cây phủ kín đồi trọc.
72. Thay thế máy móc, dây chuyền công nghệ sản xuất hiện đại, ít gây ô nhiễm.
73. Sử dụng điện tiết kiệm.
74. Biện pháp nào sau đây không giúp bảo vệ không khí chống ô nhiễm?
75. Sử dụng phương tiện giao thông công cộng.
76. Vẽ tranh, làm phim ngắn gửi thông điệp bảo vệ môi trường.
77. Lắp đặt các trạm theo dõi tự động môi trường không khí, kiểm soát khí thải ô nhiễm.
78. Đốt rác sinh hoạt tại gia đình.
79. Hoạt động nông nghiệp nào sau đây không làm ô nhiễm môi trường không khí?
80. Đốt rơm rạ sau khi thu hoạch.
81. Tưới nước cho cây trồng.
82. Bón phân tươi cho cây trồng.`
83. Phun thuốc trừ sâu đề phòng sâu bọ phá hoại cây trồng.
84. Phương tiện giao thông nào sau đây không gây hại cho môi trường không khí?
85. Máy bay.
86. Ô tô.
87. Tàu hoả.
88. Xe đạp.
89. Hoạt động của ngành kinh tế nào ít gây ô nhiễm môi trường không khí nhất?
90. Sản xuất phần mềm tin học.
91. Sản xuất nhiệt điện.
92. Du lịch.
93. Giao thông vận tải.
94. Chất gây ô nhiễm không khí là:
95. Các chất ở dạng hạt nhỏ có trong nước gây hại cho các sinh vật dưới nước và sức khỏe con người.
96. Các chất ở dạng hạt nhỏ lơ lửng trong không khí gây hại cho con người và môi trường.
97. Các chất thải ở thể lỏng được thải ra từ các nhà máy.
98. Các giọt sương đọng trên lá cây vào sáng sớm.
99. Không khí được xem là ô nhiễm khi nào?
100. Khi lượng oxygen trong không khí tăng nhẹ.
101. Khi xuất hiện sương mù vào buổi sáng ở vùng cao.
102. Khi thành phần không khí bị thay đổi.
103. Khi thành phần không khí bị thay đổi do khói, bụi, hơi hoặc các khí lạ có ảnh hưởng xấu đến các sinh vật và cảnh quan tự nhiên.
104. Gắn một cây nến vào giữa chiếc đĩa, đổ đầy nước vào chiếc đĩa, thắp nến rồi úp một cốc thủy tinh lên cây nến. Sau vài giây có hiện tượng gì?
105. Nến tắt.
106. Nến tắt và nước dâng lên.
107. Nến vẫn cháy bình thường.
108. Nến tắt do nước dâng lên đầy cốc.
109. Gắn một cây nến vào giữa chiếc đĩa, đổ đầy nước vào chiếc đĩa, thắp nến rồi úp một cốc thủy tinh lên cây nến. Xác định thành phần phần trăm oxygen trong không khí bằng cách nào?
110. Đo chiều cao mực nước dâng lên trong cốc thủy tinh là h2, so với chiều cao h1 của nước ban đầu, từ đó suy ra thành phần phần trăm theo thể tích của oxygen trong không khí.
111. Đo chiều cao mực nước dâng lên trong cốc thủy tinh là h2, so với chiều cao h1 của khoảng không ban đầu, từ đó suy ra thành phần phần trăm theo thể tích của oxygen trong không khí.
112. Đo chiều cao mực nước dâng lên trong cốc thủy tinh, so với chiều cao còn lại của khoảng không trong cốc, từ đó suy ra thành phần phần trăm theo thể tích của oxygen trong không khí.
113. Đo thể tích mực nước dâng lên trong cốc thủy tinh, so với chiều cao của khoảng không ban đầu, từ đó suy ra thành phần phần trăm theo thể tích của oxygen trong không khí.

ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 |
| A | B | A | A | C | C | A | A | A | B | B | C | C | D | A | B | A | D | B | D | A | B | D | B | B |